

Số: 02/2025/QĐST-HNGĐ

Thạch Thất, ngày 02 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 233/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025, giữa:

***Nguyên đơn:** Ông **Trần Đức B**, sinh năm 1980;
CCCD số 001080017981, cấp ngày 14/9/2021; nơi cấp: Cục Q2 về TTXH;
ĐKKHKT: Thôn T, xã B, huyện T nay là xã H), thành phố Hà Nội;

***Bị đơn:** Bà **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1980;
CCCD số 00180007454, cấp ngày 09/5/2021; nơi cấp: Cục Q2 về TTXH;
ĐKKHKT: Thôn T, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là: xã H, thành phố Hà Nội);

Nơi ở hiện nay: Đ, xã T, huyện T (nay là xã H), thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Đức B và bà Nguyễn Thị Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 3 con chung: Trần Thu H, sinh ngày 09/6/2001, Trần Thu H1, sinh ngày 08/12/2003 và cháu Trần Đức L, sinh ngày

22/9/2012. Giao cháu Trần Đức L cho ông B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Chị H và chị H1 hiện đã trưởng thành việc ở với ai là quyền của chị H, chị H1.

Bà Nguyễn Thị Q1 được quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông B không yêu cầu bà Q cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Ông Trần Đức B tự nguyện nộp toàn bộ án phí là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0059321 ngày 20/6/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Khu vực 10 – Hà Nội;
- Phòng THA khu vực 10 – Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân xã Hạ Bằng (xã Bình Yên cũ).
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy